

Số: 849/QĐ-PQTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa: **Bà Nguyễn Thị Trinh**

Các Thẩm phán: **Bà Ủ Thị Bạch Yến**

Bà Trương Thị Thảo

Thư ký Tòa án: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: **Ông Trần Anh Tuấn**- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số 26 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số 140/2019/TLST-KDTM ngày 17 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu Hủy phán quyết trọng tài theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 2219/2020/QĐ-MPH ngày 05 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên họp giải quyết việc dân sự số 4700/2020/QĐST- KDTM ngày 25/5/2020.

Người yêu cầu: Công ty Cổ phần Đầu tư T

Địa chỉ: Lô số 8, đường Đ, khu công nghiệp T, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T – sinh năm 1985 (Giấy ủy quyền số 138/UQ-PL-TADICO 20 ngày 20/3/2020).

Địa chỉ: lô 16, đường H, KCN T, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người có liên quan: Công ty TNHH Một thành viên V

Địa chỉ: Lô số 22-24, đường Đ, khu công nghiệp T, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An.

Đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Văn C – Sinh năm 1965 là Giám đốc (vắng mặt)

I. Nội dung tranh chấp:

Ngày 10 tháng 12 năm 2007, nguyên đơn Công ty Cổ phần Đầu tư T (viết tắt là Công ty T) và bị đơn Công ty TNHH Một thành viên V (viết tắt là Công ty V) ký Hợp đồng cho thuê lại quyền sử dụng đất số 64/HĐCTL- QSDĐ/KD-07

và Phụ lục hợp đồng số 64/PLHĐCTL-QSDĐ/KD-07 ngày 10/12/2007 về việc thuê lại quyền sử dụng đất lô số 22-24, đường số 9 tại khu công nghiệp T, với diện tích sử dụng 19.795,62m²; thời hạn thuê từ ngày 10/12/2007 đến hết ngày 28/10/2055; giá tiền thuê đất trả trước trong cả thời gian thuê 20USD/m², chưa bao gồm thuê giá trị gia tăng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng từ năm 2013 đến tháng 12/2018, Công ty V không thanh toán cho Công ty T phí duy tu cơ sở hạ tầng là 1.243.406.442 đồng và tiền lãi chậm thanh toán là 578.119.797 đồng, Công ty T yêu cầu Công ty V thanh toán 02 khoản tiền trên.

Công ty V cho rằng đã thanh toán đầy đủ tiền thuê đất cho Công ty T trong thời gian thuê đất là 395.912,4 USD vào ngày 21/01/2009 và kể từ ngày ký hợp đồng Công ty V không sử dụng mặt bằng và cơ sở hạ tầng, việc Công ty T yêu cầu Công ty V thanh toán phí duy tu, cải tạo cơ sở hạ tầng với số tiền trên, Công ty V không đồng ý.

Phán quyết trọng tài quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn- Công ty Cổ phần Đầu tư T, buộc bị đơn – Công ty TNHH Một thành viên V phải thanh toán cho nguyên đơn phí duy tu cơ sở hạ tầng là 1.243.406.442 (*Một tỷ hai trăm bốn mươi ba triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn bốn trăm bốn mươi hai*) đồng.

2. Nguyên đơn đã nộp đủ phí trọng tài 26.347.000 (*Hai mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn*) đồng. Bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn tiền phí trọng tài là 81.758.277 (*Tám mươi một triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn hai trăm bảy mươi bảy*) đồng; nguyên đơn phải chịu phí trọng tài là 44.588.723 (*Bốn mươi bốn triệu năm trăm tám mươi tám nghìn bảy trăm hai mươi ba*) đồng.

3. Bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho Nguyên đơn toàn bộ các khoản tiền nêu tại mục 1 và mục 2 của Phán quyết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày lập Phán quyết trọng tài này. Trong trường hợp chậm thanh toán, bị đơn phải trả thêm tiền lãi chậm trả với mức lãi suất là 10%/năm theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Nội dung yêu cầu và căn cứ yêu cầu hủy phán quyết trọng tài:

Ngày 24/7/2019, Công ty Cổ phần Đầu tư T gửi đơn yêu cầu Tòa án hủy một phần Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 20/19 HCM lập ngày 26/6/2019 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC), với lý do: Phán quyết trọng tài không chấp nhận số tiền lãi suất chậm thanh toán 578.119.797 đồng là trái với các nguyên tắc cơ bản của Pháp luật Việt Nam và Phán quyết trọng tài xâm phạm nghiêm trọng quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty T. Việc lãi suất chậm thanh toán được quy định tại Điều 306 Luật Thương mại năm 2005 về quyền yêu cầu tiền lãi chậm thanh toán.

Người có liên quan là Công ty TNHH Một thành viên V vắng mặt tại phiên họp.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Về thủ tục tố tụng, Tòa án thụ lý, giải quyết yêu cầu hủy phán quyết trọng tài nói trên là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Đề nghị giữ nguyên Phán quyết trọng tài số 20/19 HCM của Hội đồng Trọng tài Quốc tế Việt Nam lập ngày 26/6/2019 giữa Công ty Cổ phần Đầu tư T và Công ty TNHH Một thành viên V.

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy một phần phán quyết trọng tài ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư T đối với Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 20/19 HCM của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) giải quyết tranh chấp hợp đồng thuê lại quyền sử dụng đất giữa Công ty Cổ phần Đầu tư T và Công ty TNHH Một thành viên V và các tài liệu có trong hồ sơ.

Hội đồng xét đơn yêu cầu xét thấy:

1. Về thời hiệu yêu cầu: Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 20/19 HCM ngày 26/6/2019 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC). Văn phòng Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận đơn yêu cầu hủy một phần Phán quyết trọng tài của Công ty Cổ phần Đầu tư T qua đường bưu điện đến ngày 27/7/2019 (đơn đề ngày 24/7/2019- dấu bưu điện ngày 26/7/2019). Như vậy, đơn của Công ty Cổ phần Đầu tư T làm trong thời hạn 30 ngày, đúng quy định tại Điều 69 của Luật Trọng tài thương mại năm 2010.

2. Về thẩm quyền giải quyết: Đây là việc dân sự về yêu cầu kinh doanh thương mại liên quan đến trọng tài thương mại Việt Nam, nơi Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm trọng tài Quốc Tế Việt Nam (VIAC) ra Quyết định tại Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 31, Khoản 1 Điều 34, điểm b khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm g Khoản 2 Điều 7 của Luật Trọng tài thương mại năm 2010, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty TNHH Một thành viên V vắng mặt, tòa án đã niêm yết Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự và Quyết định hoãn phiên họp giải quyết việc dân sự tại trụ sở Công ty TNHH Một thành viên V, tại UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Long An và tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự trên.

Công ty T ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh T, việc ủy quyền này phù hợp với Điều 85 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

3. Về nội dung yêu cầu: Tại đơn ngày 24/7/2019, Công ty Cổ phần Đầu tư T và tại phiên họp, đại diện Công ty T cho rằng Phán quyết Trọng tài số 20/19 HCM lập ngày 26/6/2019 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) không chấp nhận số tiền lãi suất chậm thanh toán 578.119.797 đồng là trái với các nguyên tắc cơ bản của Pháp luật Việt Nam và xâm phạm nghiêm trọng quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty T.

Công ty T nộp đơn tại Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam là đúng sự thỏa thuận trọng tài của các bên được quy định tại Điều 7 của Phụ lục Hợp đồng số 64/PLHĐCTL-QSĐĐ/KD-07 ngày 10/12/2007 về việc giải quyết tranh chấp tại VIAC; Hình thức thỏa thuận trọng tài và tính độc lập của thỏa thuận trọng tài phù hợp với quy định tại Điều 16, Điều 19 Luật Trọng tài thương mại. Do đó, Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam đã thụ lý giải quyết tranh chấp là đúng theo quy định tại Điều 2 và khoản 1 Điều 5 Luật Trọng tài thương mại.

Công ty T cho rằng Phán quyết trọng tài không chấp nhận lãi suất chậm thanh toán là trái với nguyên tắc cơ bản pháp luật Việt Nam và xâm phạm nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty T; Hội đồng xét thấy, yêu cầu của Công ty T là phần nội dung vụ tranh chấp tại trọng tài, theo Điều 71 Luật Trọng tài thương mại 2010, khi xét đơn yêu cầu, hội đồng không xét lại nội dung vụ tranh chấp tại trọng tài. Mặt khác, Hợp đồng và phụ lục hợp đồng các bên không có sự thỏa thuận mức lãi suất chậm trả là 18%/năm, Công ty T cho rằng Phán quyết trọng tài trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam nhưng với những căn cứ trình bày tại đơn yêu cầu, cũng như tại phiên họp không chứng minh được Phán quyết trọng tài có nội dung, trái với một hoặc nhiều các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam mà hội đồng trọng tài đã không thực hiện nguyên tắc này khi ban hành quyết định trọng tài.

Hội đồng trọng tài đã căn cứ vào thỏa thuận của hợp đồng và phụ lục hợp đồng; Thực hiện đúng thủ tục tố tụng theo Luật trọng tài thương mại, quy tắc tố tụng của VIAC, để giải quyết tranh chấp giữa các bên là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Phán quyết trọng tài không trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam như Công ty T trình bày.

Từ phân tích trên, xét thấy yêu cầu hủy một phần Phán quyết trọng tài số 20/19 HCM của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam lập ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại Thành phố Hồ Chí Minh của Công ty T là không có căn cứ chấp nhận như ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 2 Điều 31, Điều 367, Điều 370, Khoản 3 Điều 414 và Điều 415 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 7, 71, 72, 81 Luật Trọng tài Thương mại 2010;

1. Không chấp nhận hủy một phần Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 20/19 HCM của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) lập ngày 26 tháng 6 năm 2019 giữa Nguyên đơn Công ty Cổ phần Đầu tư T và Bị đơn Công ty TNHH Một thành viên V.

2. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; Các bên, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- Các bên;
- Hội đồng trọng tài;
- Cục THADS TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Nguyễn Thị Trinh